

Số: 745/BC-UBND

Xã Lương Thế Trân, ngày 03 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn Xã Lương Thế Trân

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân Xã Lương Thế Trân báo cáo tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Thực hiện Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển doanh nghiệp tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 0271/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Ủy ban nhân dân Xã Lương Thế Trân đã chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 09/01/2026 triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 13/5/2026 về phát triển doanh nghiệp năm 2026; Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể trên địa bàn Xã Lương Thế Trân. Đồng thời, lồng ghép mục tiêu phát triển doanh nghiệp vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân đến người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng và có hiệu quả một số nội dung về chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn - xem đây là một động lực quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã thông qua các hình thức như: đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh, sinh hoạt chi bộ, hội nghị, cuộc họp của cơ quan, đơn vị; thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở; sử dụng các nền tảng số, mạng xã hội như Facebook, Zalo; tuyên truyền

trực quan bằng băng rôn, bảng điện tử, khẩu hiệu, áp phích và lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, trưởng các ấp, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội; xác định chính quyền là cơ quan kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoạt động sản xuất, kinh doanh đúng quy định pháp luật.

Triển khai Kế hoạch số 0271/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch số 10/KH-UBND và Kế hoạch số 70/KH-UBND của Ủy ban nhân dân xã đến cán bộ, công chức, trưởng các ấp, các tổ chức chính trị - xã hội; đồng thời chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận các chủ trương, chính sách về phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của nền kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

Ủy ban nhân dân xã chú trọng nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; gắn việc thực hiện thủ tục hành chính với công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện quyền tự do kinh doanh theo quy định pháp luật.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm thực hiện; các thủ tục hành chính đều được công khai, niêm yết đầy đủ; tăng cường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính theo quy định.

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/6/2026, Ủy ban nhân dân xã đã tiếp nhận, giải quyết 257 hồ sơ liên quan đến đăng ký hộ kinh doanh, gồm: 137 hồ sơ đăng ký mới, với tổng vốn đăng ký 15.884 triệu đồng; 72 hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung; 04 hồ sơ tạm ngừng kinh doanh; 39 hồ sơ chấm dứt hoạt động và 05 hồ sơ đăng ký lại.

Công tác cung cấp thông tin pháp luật, hướng dẫn đăng ký kinh doanh và hỗ trợ tiếp cận các nội dung về chuyển đổi số bước đầu được triển khai, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và các chủ thể kinh doanh trên địa bàn.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

Ủy ban nhân dân xã đã rà soát nhu cầu về mặt bằng sản xuất, kinh doanh; phối hợp thực hiện công tác quản lý, sử dụng đất công, nhà, đất thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

Đồng thời tổ chức triển khai tuyên truyền chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Qua rà soát, trên địa bàn có một số cơ sở nhà, đất công dôi dư sau sắp xếp; tuy nhiên việc đưa vào khai thác, cho thuê phải chờ hướng dẫn cụ thể của cơ quan có thẩm quyền về danh mục tài sản, tiêu chí hỗ trợ, trình tự thủ tục và mức hỗ trợ theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục rà soát, quản lý chặt chẽ nhà, đất công; xây dựng phương án quản lý, khai thác phù hợp; đồng thời tăng cường công tác bảo vệ, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm, xuống cấp, thất thoát tài sản công.

4. Thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 102-KH/ĐU ngày 29/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Lương Thế Trân về đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích hộ kinh doanh, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; từng bước sử dụng mạng xã hội, các nền tảng thương mại điện tử và các phương thức bán hàng trực tuyến để giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, gặp gỡ, cung cấp thông tin, Ủy ban nhân dân xã giới thiệu các chủ trương, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khuyến khích các chủ thể sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Việc ứng dụng chuyển đổi số trên địa bàn từng bước được cải thiện thông qua sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và trao đổi thông tin trên môi trường mạng. Tuy nhiên, phần lớn hộ kinh doanh có quy mô nhỏ, điều kiện tiếp cận công nghệ và trình độ ứng dụng chuyển đổi số còn hạn chế.

5. Tăng cường liên kết giữa kinh tế tư nhân với các thành phần kinh tế khác

Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm; tuyên truyền, vận động tham gia các hội chợ, gian hàng, hoạt động xúc tiến thương mại nhằm mở rộng thị trường và đưa sản phẩm đến gần hơn với người tiêu dùng.

Các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn chủ yếu được thực hiện giữa hợp tác xã với hộ nông dân, tập trung ở khâu cung cấp sản phẩm, con giống và vật tư thiết yếu phục vụ sản xuất. Việc liên kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chưa hình thành ổn định, chưa xây dựng được nhiều chuỗi liên kết theo giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ.

Trên địa bàn xã có 01 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 03 sao của 01 chủ thể hợp tác xã (mắm mặn cá trắm cỏ - Hợp tác xã Dịch vụ Nam Bộ). Ngoài ra, có 01 bộ sản phẩm đạt chứng nhận sản phẩm công nghiệp tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2024 tại Quyết định số 86/QĐ-CTĐP ngày 27/9/2024 với sản phẩm túi xách, balo, ví từ lá bòn bòn của Hợp tác xã thủy sản Hà Nguyên, sản phẩm hiện đang sản xuất và kinh doanh đạt hiệu quả tốt.

6. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và hộ kinh doanh trên địa bàn; kịp thời thông tin các chủ trương, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, trong đó có chính sách hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn.

Ủy ban nhân dân xã đã thông tin đến các hợp tác xã về nhu cầu vay vốn Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh, các quy định về an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa, tiếp cận thông tin thị trường; tạo điều kiện tham gia các hội chợ, triển lãm và các hoạt động xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm.

Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể năm 2026, có 08 người tham dự.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong sản xuất năm 2025.

Hiện nay, trên địa bàn xã có 08 hợp tác xã và 01 Liên hiệp Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Cà Mau; trong đó, có 07 hợp tác xã đang hoạt động, 01 hợp tác xã ngừng hoạt động, với 154 thành viên. Các hợp tác xã hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản và dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp. Cụ thể, có 05 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (nuôi trồng thủy sản và dịch vụ thủy sản), 02 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp (xây dựng dân dụng, vận tải hàng hóa, thương mại dịch vụ vật tư nông nghiệp và cung ứng giống thủy sản). Nhìn chung, các hợp tác xã mới thành lập, quy mô sản xuất còn nhỏ, khả năng huy động vốn hạn chế, năng lực quản trị và khả năng mở rộng thị trường còn hạn chế nên hiệu quả hoạt động chưa cao.

7. Việc thực hiện và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện các chủ trương của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động triển khai, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các chủ thể sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Ngày 16/7/2026, Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định số 2569/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác thực hiện hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể trên địa bàn Xã Lương Thế Trân.

Nhìn chung, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động triển khai các cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến hỗ trợ và phát triển kinh tế tư nhân; quan tâm hỗ trợ hợp tác xã, sản phẩm OCOP, doanh nghiệp nhỏ và vừa; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ thực hiện các thủ tục liên quan đến đăng ký kinh doanh và tăng cường tuyên truyền, tiếp xúc, nắm bắt tình hình của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Tuy nhiên, việc triển khai một số chính sách còn phụ thuộc vào hướng dẫn, nguồn lực và thẩm quyền của cấp tỉnh, các sở, ngành. Ở cấp xã, nhiệm vụ chủ yếu là tuyên truyền, triển khai, phối hợp và hỗ trợ các chủ thể sản xuất, kinh doanh tiếp cận chính sách theo quy định.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân liên quan đến nhiều lĩnh vực như tài chính, đất đai, công thương, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số. Trong khi đó, tại cấp xã, việc phối hợp giữa các lĩnh vực có lúc còn khó khăn, chưa có cơ chế phối hợp cụ thể, đồng bộ đối với một số nội dung.

- Công tác thu thập, cập nhật thông tin và dữ liệu về khu vực kinh tế tư nhân, đặc biệt là doanh nghiệp, còn hạn chế do cấp xã không trực tiếp quản lý đầy đủ dữ liệu doanh nghiệp; cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, cập nhật, tổng hợp và đánh giá tình hình phát triển kinh tế tư nhân chưa đầy đủ.

- Phần lớn hộ kinh doanh trên địa bàn có quy mô nhỏ, nguồn lực tài chính hạn chế; khả năng đầu tư đổi mới công nghệ, ứng dụng chuyển đổi số và mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh còn thấp.

- Các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế; liên kết chủ yếu tập trung ở khâu cung ứng vật tư, con giống và sản phẩm đầu vào, chưa hình thành nhiều chuỗi liên kết ổn định từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ.

- Việc tiếp cận một số nguồn lực hỗ trợ, nhất là đất đai, vốn và các chính sách hỗ trợ chuyên ngành, còn phụ thuộc vào quy định, hướng dẫn, nguồn lực và thẩm quyền của cơ quan cấp trên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP hiện có; rà soát, hỗ trợ các chủ thể có tiềm năng phát triển sản phẩm mới; từng bước hình thành các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ theo chuỗi giá trị.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thuận lợi; khuyến khích phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh theo đúng quy định pháp luật.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ, phát triển kinh tế tư nhân; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Hỗ trợ hộ kinh doanh nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh; tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh có đủ điều kiện chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; hỗ trợ tiếp cận các chính sách về vốn, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường theo quy định.

- Tăng cường nắm bắt tình hình, tổ chức đối thoại, tiếp xúc với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền để giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh; tăng cường kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh với các chương trình hỗ trợ về vốn, công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân Xã Lương Thế Trân về tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kiêu Thi Đua